|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **--------------**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **ĐỀ GIAO LƯU OLYMPIC**  **NĂM HỌC: 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ văn 7**  Thời gian làm bài 150 phút  *( Đề thi gồm 01 trang)* |

**I. Đọc - hiểu (3,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**RA VƯỜN NHẶT NẮNG**

|  |
| --- |
| Ông ra vườn nhặt nắng  Tha thẩn suốt buổi chiều  Ông không còn trí nhớ  Ông chỉ còn tình yêu  Bé khẽ mang chiếc lá  Đặt vào vệt nắng vàng  Ông nhặt lên chiếc nắng  Quẫy nhẹ mùa thu sang. |

|  |
| --- |
| *( Nguyễn Thế Hoàng Linh. Nguồn https://www.facebook.com/ravuonnhatnang***/)** |

**Câu 1 (1,0 điểm):**  Em hiểu gì về hình ảnh *“người ông”* và tình cảm của tác giả dành cho *“người ông ”* trong bài thơ trên ?

**Câu 2 (1,0 điểm):** Tìm và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ tiêu biểu được sử dụng trong hai câu thơ sau:

“ Ông ra vườn nhặt nắng

Tha thẩn suốt buổi chiều”

**Câu 3** **(1,0 điểm):** Bài thơ trên gửi tới chúng ta bức thông điệp gì? Em có tìm thấy sự đồng điệu với bức thông điệp mà tác giả gửi gắm không?

**II. Viết (7,0 điểm)**

**Câu 1 ( 2,0 điểm)** : Lối sống vô cảm đang ngày càng trở nên phổ biến trong giới

trẻ hiện nay. Em hãy viết đoạn văn *(khoảng 200 chữ)* trình bày suy nghĩ của mình về ***tác******hại của lối sống vô cảm****.*

**Câu 2 ( 5,0 điểm):**

*“Nhà văn phải là người gắng đi tìm những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn của con người”* (Nguyễn Minh Châu). Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy phân tích nhân vật thầy Đuy - sen trong văn bản *“ Người thầy đầu tiên”* của nhà văn Trin- ghi- dơ Ai- tơ-ma-tốp để thể hiện cách hiểu của mình.

------------------ HẾT -------------------

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

|  |  |
| --- | --- |
| *Họ và tên thí sinh:*………………...................... | *Số báo danh:*……… |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ GIAO LƯU OLYMPIC**  **NĂM HỌC : 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ văn 7**  *( Hướng dẫn chấm gồm 05 trang)* |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo cần nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt đáp án, nên sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lý, khuyến khích những bài viết có sáng tạo, diễn đạt linh hoạt, giàu cảm xúc, hình ảnh…

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách riêng nhưng đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

*- Lưu ý: Điểm trong bài thi có thể lẻ đến 0,25 điểm.*

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **I. ĐỌC HIỂU** | **1** | - Hình ảnh người ông: Tuổi cao, sức yếu, trí nhớ giảm sút đi nhiều.  - Tình cảmcủa tác giả dành cho *“người ông ”:* Luôn yêu thương, kính trọng, thấu hiểu, cảm thông, chia sẻ…dù ông đã già cả, mất trí nhớ. | 0,5  0,5 |
| **2** | - Biện pháp tu từ ẩn dụ: *“ nhặt nắng”*  ( Lưu ý: Hs nêu *biện pháp tu từ ẩn dụ chuyển đổi cảm giác* giám khảo vẫn ghi điểm tối đa)  - Tác dụng:  + Làm cho câu thơ thêm sinh động, giàu sức gợi hình, gợi cảm gây ấn tượng cho người đọc, người nghe.  + Thể hiện cái nhìn trong trẻo, tình cảm ăm ắp yêu thương của người cháu dành cho ông; gợi hình dung người ông đã già không còn minh mẫn vào mỗi buổi chiều thường tha thẩn nơi khu vườn nhỏ vui đùa cùng nắng chiều… | 0,5  0,25  0,25 |
| **3** | - Bài thơ gửi tới chúng ta bức thông điệp:  + Biết quan tâm, chia sẻ, yêu thương, kính trọng… người thân trong gia đình đặc biệt là những người lớn tuổi  + Biết trân quý, góp nhặt những niềm vui bình dị trong cuộc sống hàng ngày.  + Biết mở rộng tâm hồn để lắng nghe, cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên, đất trời …  *( Hs nêu được 2 thông điệp, diễn đạt hợp lí thì giám khảo vẫn cho điểm tối đa)*  - Liên hệ bản thân ( HS liên hệ hợp lí những suy nghĩ, nhận thức của bản thân: *Luôn biết nâng niu, trân trọng tình cảm gia đình; Sống hòa hòa hợp, gần gũi với thiên nhiên*… ) | 0,5  0,5 |
| **II. VIẾT** | **1** | **a. Yêu cầu về hình thức, kĩ năng:**  - Đảm bảo hình thức của đoạn văn nghị luận xã hội.  - Đảm bảo chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.  - Có sự kết hợp hài hòa giữa lí lẽ và bằng chứng.  - Diễn đạt mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc. | 0,25 |
| **b. Yêu cầu về nội dung kiến thức:**  **-** Xác định đúng vấn đề nghị luận  **-** HS có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng phải hợp lí, có tính thuyết phục và cần đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau: | 1,75 |
| - Lối sống vô cảm gây ra nhiều tác hại cho cá nhân và cộng đồng.  - Vô cảm là trạng thái con người không có tình cảm, sống khép mình lại, vô tình, thờ ơ, lạnh nhạt với tất cả mọi người, mọi việc xung quanh...  *- Trình bày những tác hại của lối sống vô cảm*  - Lối sống vô cảm sẽ khiến con người ngày càng xa rời cuộc sống, rơi vào trạng thái cô lập.  - Vô cảm khiến con người không cảm nhận được tình yêu thương của mọi người xung quanh; không biết chia sẻ và cảm thông trước nỗi khổ niềm đau của người khác.  - Lối sống vô cảm còn khiến con người có những hành vi sai lầm, phạm pháp, đi ngược lại với chuẩn mực đạo đức và thuần phong mĩ tục.  - Nhiều bạn trẻ ngày nay có lối sống vô cảm luôn có xu hướng khép kín, thu mình, không biết chia sẻ, giúp đỡ cha mẹ, ông bà, người thân trong gia đình  …  - Liên hệ bản thân, nêu bài học phù hợp.  - Đưa ra thông điệp: Chúng ta không thể hạnh phúc khi sống trong sự thờ ơ, vô cảm. Hãy sẵn sàng loại bỏ căn bệnh này để tạo dựng một xã hội ngập tràn tình yêu thương.  *(Hs nêu dẫn chứng phù hợp; nếu không có dẫn chứng trừ 0,25điểm)* | 0,25  0,25  1,0  0,25 |
|  |  | ***\* Yêu cầu về hình thức, kĩ năng***  - Viết thành bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật văn học gắn với ý kiến được nêu. Bài làm đảm bảo đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề  - Xác định đúng kiểu bài: phân tích nhân vật thầy Đuy- sen gắn với ý kiến của nhà văn Nguyễn Minh Châu | 0,25  0,25 |
|  |  | **-** Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện những hiểu biết đầy đủ, sâu sắc về đặc điểm của nhân vật; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng | 4,0 |
|  |  | ***\* Yêu cầu cụ thể:***  Bài viết cần đảm bảo các nội dung:  **1. Mở bài :**  - Dẫn dắt ý kiến của nhà văn Nguyễn Minh Châu:thiên chức “đi tìm những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn con người của người cầm bút đã được nhà văn Trin- ghi- dơ Ai- tơ-ma-tốp thể hiện qua nhân vật thầy Đuy- sen trong đoạn trích “Người thầy đầu tiên”.  **2. Thân bài**  ***\* Giải thích:***  - Nhà văn là người sáng tác ra các tác phẩm văn học.  *- “Gắng đi tìm”* chính là quá trình tìm hiểu, phát hiện, ngợi ca những vẻ đẹp phẩm chất của con người.  - Nguyễn Minh Châu dùng cách nói giàu hình ảnh *“những hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn của con người”* để nói về vẻ đẹp ẩn sâu, khuất lấp bên trong con người.  *(Với HS lớp 7, không yêu cầu lí giải, bàn luận sâu bằng kiến thức lí luận văn học)* | 0,5  0,25 |
|  | **2** | ***\* Phân tích đặc điểm nhân vật thầy Đuy- Sen để làm rõ ý kiến của nhà văn Nguyễn Minh Châu*** dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm (ngôn ngữ, hành động, cử chỉ…). Mỗi đặc điểm của nhân vật học sinh có thể xây dựng dưới dạng một đoạn văn.  ***- Thầy Đuy- sen là người thầy vĩ đại, rất giàu tình yêu thương học trò.***  + Là một thanh niên trẻ mới về làng với khao khát bỏng cháy là mong muốn các em nhỏ được đến trường học chữ nên thầy đã không quản ngại khó khăn, vất vả để cải tạo nhà kho cũ thành lớp học. Một mình thầy sửa sang, dọn dẹp, trữ củi, bắc ống khói, đắp lò sưởi...  + Thầy sẵn sàng làm mọi việc để bảo vệ học trò.  ( Hs nêu *bằng chứng* trong tác phẩm: lần đầu gặp gỡ các em nhỏ thì thái độ, lời nói, cử chỉ...của thầy ra sao...; Thầy sẵn sàng bế, cõng các em nhỏ qua suối trong mùa đông giá buốt; thầy cố gắng kiếm gỗ bắc cầu qua suối; lấy đá, đất đắp thành ụ để các em nhỏ bước qua đỡ ướt chân; thầy lo lắng, vội vàng giúp đỡ An- tư- nai khi chân cô bé bị chuột rút...)  ***- Thầy Đuy- sen là người thầy mẫu mực, nhiệt huyết, nhân hậu, vị tha, có cách ứng xử khéo léo.***  + Thầy luôn thấu hiểu những mong muốn của học trò, động viên khích lệ bằng thái độ trìu mến, yêu thương...Khi đưa các em qua suối bị những kẻ nhà giàu cười nhạo thầy đã bình tĩnh ứng xử lịch sử, tế nhị, có văn hóa...trở thành tấm gương cho học trò noi theo; thầy luôn động viên và mong muốn cho An- tư-nai được ra thành phố học tập…  **- Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn**  +Vẻ đẹp phẩm chất của nhân vật thầy giáo Đuy-sen hiện lên qua hành động, cử chỉ, lời nói (đối thoại) đồng thời còn được thể hiện qua cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật khác (An-tư-nai).  + Kết cấu hai mạch kể lồng ghép tạo sức hấp dẫn, người kể xưng tôi tạo thuận lợi cho việc bày tỏ suy nghĩ, đánh giá về nhân vật thầy Đuy- sen  + Ngôn ngữ giàu hình ảnh, đậm chất thơ...  - **Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật:**  + Thầy Đuy- sen là người thầy nhiệt huyết, giàu tình yêu thương, hết lòng vì học trò thân yêu.  + Nhân vật thầy Đuy- sen là biểu tượng về người thầy mẫu mực lấy tình yêu thương để cảm hóa học trò.  + Gợi niềm trân trọng, biết ơn những người thầy và bồi đắp cho mỗi chúng ta lối sống nhân hậu, vị tha yêu thương mọi người. | 1,0  0,75  0,5  0,5 |
|  |  | ***\* Đánh giá và mở rộng vấn đề***  - Thông qua việc xây dựng hình tượng nhân vật thầy Đuy- sen, nhà văn Trin -ghi- dơ Ai- tơ- ma- tốp đã khám phá được vẻ đẹp cao quý ẩn sâu trong tâm hồn con người để từ đó giúp người đọc thêm tin yêu vào con người, vào cuộc sống. Một người thầy rất đỗi giản dị nhưng đằng sau sự giản dị ấy lại là một vẻ đẹp tâm hồn cao quý mà nhà văn Trin -ghi- dơ Ai- tơ- ma- tốp đã tìm kiếm và khám phá ra.  - Ý kiến của nhà văn Nguyễn Minh Châu đã thể hiện một quan niệm hết sức sâu sắc về vai trò của nhà văn trong quá trình sáng tạo nghệ thuật. Hành trình *“đi tìm hạt ngọc ẩn giấu trong bề sâu tâm hồn của con người”* phải chăng ý muốn nói đến những vẻ đẹp cao quý khuất lấp tận sâu tâm hồn phải tìm kĩ mới phát hiện ra. Trách nhiệm của nhà văn chân chính là phải tìm kiếm và khám phá được những vẻ đẹp ấy… | 0,25 |
|  |  | **3. Kết bài :** Đánh giá khái quát về nhân vật thầy Đuy- Sen và ấn tượng của bản thân đối với nhân vật. | 0,5 |
|  |  | **Sáng tạo:** cách diễn đạt độc đáo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề yêu cầu.  **Chính tả, dùng từ, đặt câu:**  đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu | 0,25 |

**\* Lưu ý chung:**

*- Trong quá trình chấm điểm, giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh; chú ý linh hoạt, trân trọng, ghi nhận những bài viết giàu hình ảnh, cảm xúc, sáng tạo.*

*- Chấp nhận các ý sáng tạo hợp lí khác ngoài hướng dẫn chấm*

*- Điểm của bài thi là tổng điểm của các câu cộng lại, làm tròn đến 0,25 điểm.*

**----------------------Hết----------------------**